

**CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC BẢO THIỆN ĐƯỜNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC BẢO THIỆN ĐƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAO THIEN DUONG MEDICAL PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BAO THIEN DUONG.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109230957

**3. Ngày thành lập:** 19/06/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Đội 6, thôn Nội Xá, Xã Vạn Thái, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu<br>Chi tiết: Cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc                                                                                                                                                                                                                             | 2100        |
| 2.  | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng<br>Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị y tế                                                                                                                                                                                                      | 3250        |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc (Điều 32 Luật Dược)<br>- Bán buôn dụng cụ y tế: Băng, bang, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm....;                                                                                                                            | 4649(Chính) |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc (Điều 32 Luật Dược)<br>- Bán buôn dụng cụ y tế: Băng, bang, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm....;                                                                                                               | 4659        |
| 5.  | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền;<br>- Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình;<br>- Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh. | 4772        |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 6. | Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 8610 |
| 7. | <p>Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng khám đa khoa</li> <li>- Phòng khám chuyên khoa, gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phòng khám nội tổng hợp;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội: Tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nhi và chuyên khoa khác thuộc hệ nội;</li> <li>+ Phòng khám tư vấn sức khỏe hoặc phòng tư vấn sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa ngoại;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa phụ sản;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa nam học;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa răng - hàm - mặt;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa tai - mũi - họng;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa mắt;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa tâm thần;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa ung bướu;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa da liễu;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền; Phòng chẩn trị y học cổ truyền;</li> <li>+ Phòng khám chuyên khoa dinh dưỡng;</li> <li>+ Phòng khám hỗ trợ điều trị cai nghiện ma túy;</li> <li>+ Phòng khám, điều trị HIV/AIDS;</li> <li>+ Phòng xét nghiệm;</li> <li>+ Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, Phòng X-Quang;</li> <li>+ Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng;</li> <li>+ Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp;</li> </ul> </li> </ul> | 8620 |
| 8. | <p>Hoạt động y tế dự phòng</p> <p>Chi tiết: Cơ sở dịch vụ y tế, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp;</li> <li>+ Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà;</li> <li>+ Cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh trong nước và ra nước ngoài;</li> <li>+ Cơ sở dịch vụ kính thuốc;</li> <li>+ Cơ sở dịch vụ thẩm mỹ;</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8691 |
| 9. | <p>Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Tất cả các hoạt động y tế vì sức khỏe con người, chữa bệnh bằng phương pháp vật lý trị liệu, thủy liệu pháp, xoa bóp y học, chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương, thuật châm cứu</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8699 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 10. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh dịch vụ bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc;<br>- Kinh doanh dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc;<br>- Kinh doanh dịch vụ thử thuốc trên lâm sàng;<br>- Kinh doanh dịch vụ thử tương đương sinh học của thuốc.<br>- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; | 8299 |
| 11. | Giáo dục thể thao và giải trí<br>Chi tiết: Dạy võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 8551 |

**6. Vốn điều lệ:** 9.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 980.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông     | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGÔ CHIẾN THUẬT | Thôn Nội Xá, Xã Vạn Thái, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                  | Cổ phần phổ thông         | 666.400    | 6.664.000.000         | 68,000    | 001084009209                                                                                |         |
|     |                 |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Tổng số                   | 666.400    | 6.664.000.000         | 68,000    |                                                                                             |         |

|   |             |                                                                     |                           |         |               |        |              |
|---|-------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|---------------|--------|--------------|
| 2 | NGÔ HẢI BẮC | Thôn Nội Xá, Xã Vạn Thái, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 176.400 | 1.764.000.000 | 18,000 | 001084023869 |
|   |             |                                                                     | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |             |                                                                     | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |             |                                                                     | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |             |                                                                     | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |             |                                                                     | Tổng số                   | 176.400 | 1.764.000.000 | 18,000 |              |
|   |             |                                                                     |                           |         |               |        |              |
| 3 | NGÔ ĐỨC TÀI | Thôn Nội Xá, Xã Vạn Thái, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 137.200 | 1.372.000.000 | 14,000 | 001200000757 |
|   |             |                                                                     | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |             |                                                                     | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |             |                                                                     | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |             |                                                                     | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |             |                                                                     | Tổng số                   | 137.200 | 1.372.000.000 | 14,000 |              |
|   |             |                                                                     |                           |         |               |        |              |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGÔ HẢI BẮC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/04/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001084023869

Ngày cấp: 09/06/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nội Xá, Xã Vạn Thái, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Nội Xá, Xã Vạn Thái, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội